**NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 2- MÔN GD KT&PL-KHỐI 10**

**I. PHẠM VI KIẾN THỨC CẦN ÔN TẬP**

Bài 11: Khái niệm, đặc điểm và vai trò của pháp luật

Bài 12: Hệ thống pháp luật và văn bản pháp luật Việt Nam

Bài 13: Thực hiện pháp luật

Bài 14; Giới thiệu về Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Bài 15: Nội dung cơ bản của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Bài 16: Quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân trong Hiến pháp

Bài 17: Nội dung cơ bản của Hiến pháp về kinh tế, văn hóa, giáo dục, khoa học công nghệ, môi trường

**II. CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM.**

**Câu 1:** Bất kì ai trong điều kiện hoàn cảnh nhất định cũng phải xử xự theo khuôn mẫu được pháp luật quy định phản ánh đặc điểm cơ bản nào của pháp luật?

**A.** Tính cưỡng chế. **B.** Tính quyền lực bắt buộc chung.

**C.** Tính xác định chặt chẽ về hình thức. **D.** Tính quy phạm phổ biến.

**Câu 2:** Luật hôn nhân gia đình quy định điều kiện kết hôn giữa nam và nữ áp dụng cho tất cả mọi người, không có ngoại lệ phản ánh đặc điểm cơ bản nào của pháp luật?

**A.** Tính xác định chặt chẽ về nội dung. **B.** Tính xác định chặt chẽ về hình thức.

**C.** Tính quyền lực, bắt buộc chung . **D.** Tính quy phạm phổ biến.

**Câu 3:** Những quy tắc xử sự chung được áp dụng nhiều lần, ở nhiều nơi đối với tất cả mọi người là thể hiện đặc điểm nào dưới đây của pháp luật?

**A.** Tính chặt chẽ về hình thức. **B.** Tính kỉ luật nghiêm minh.

**C.** Tính quy phạm phổ biến. **D.** Tính quyền lực, bắt buộc chung.

**Câu 4:** Phát biểu nào **sai** khi nói về pháp luật?

**A.** Pháp luật do Quốc hội thông qua.

**B.** Pháp luật bảo đảm bằng sức mạnh quyền lực của Nhà nước.

**C.** Pháp luật điều chỉnh các quan hệ xã hội thống nhất.

**D.** Pháp luật là phương tiện duy nhất để Nhà nước quản lý xã hội.

**Câu 5:** Việc làm nào dưới đây thể hiện pháp luật là phương tiện để nhà nước quản lí xã hội?

**A.** Kiểm tra các hoạt động kinh doanh của cá nhân.

**B.** Tố cáo nhằm ngăn chặn hành vi vi phạm pháp luật.

**C.** Đăng kí kinh doanh khi có đủ điều kiện hợp pháp.

**D.** Đề nghị xem xét lại quyết định của cơ quan nhà nước.

**Câu 6:** Phát biểu nào sau đây **là sai** khi nói về vai trò quản lý xã hội của pháp luật?

**A.** Vì pháp luật đảm bảo tính công bằng dân chủ.

**B.** Vì pháp luật có tính phổ biến bắt buộc chung.

**C.** Vì pháp luật bảo đảm phù hợp với lợi ích chung.

**D.** Vì pháp luật không bao giờ thay đổi.

**Câu 7:** Những người có hành vi không đúng quy định của pháp luật sẽ bị cơ quan có thẩm quyền áp dụng các biện pháp cần thiết để buộc họ phải tuân theo. Điều này thể hiện đặc điểm nào dưới đây của pháp luật?

**A.** Tính quy phạm phổ biến. **B.** Tính quyền lực, bắt buộc chung.

**C.** Hiệu lực tuyệt đối. **D.** Khả năng đảm bảo thi hành cao.

**Câu 8:** Tất cả mọi cá nhân, tổ chức ai cũng phải xử sự theo pháp luật. Điều đó thể hiện đặc điểm nào dưới đây của pháp luật?

**A.** Tính công khai. **B.** Tính dân chủ.

**C.** Tính quyền lực, bắt buộc chung. **D.** Tính quy phạm phổ biến.

**Câu 9:** Luật cơ bản của nhà nước, có hiệu lực pháp lý cao nhất là gì?

**A.** Nghị định. **B.** Chỉ thị. **C.** Hiến pháp. **D.** Thông tư.

**Câu 10:** Tất cả mọi cá nhân, tổ chức nếu vi phạm pháp pháp luật đều phải bị xử lý như nhau. Điều đó thể hiện đặc điểm nào dưới đây của pháp luật?

**A.** Tính quyền lực bắt buộc chung. **B.** Tính công khai.

**C.** Tính dân chủ. **D.** Tính qui phạm phổ biến.

**Câu 11:** Nội dung nào dưới đây là một trong những yếu tố cấu thành cấu trúc bên trong của hệ thống pháp luật Việt Nam?

**A.** Nghị quyết. **B.** Chế định luật. **C.** Thông tư. **D.** Hướng dẫn.

**Câu 12:** Nội dung nào dưới đây là một trong những yếu tố cấu thành cấu trúc bên trong của hệ thống pháp luật Việt Nam?

**A.** Nghị quyết liên tịch. **B.** Quy phạm pháp luật.

**C.** Thông tư liên tịch. **D.** Điều lệ Đoàn thanh niên.

**Câu 13:** Cấu trúc bên trong của hệ thống pháp luật Việt Nam **không** gồm nội dung nào sau đây?

**A.** Nghị định **B.** Ngành luật

**C.** Chế định luật **D.** Quy phạm pháp luật

**Câu 14:** Tập hợp các quy phạm pháp luật có đặc tính chung để điều chỉnh các quan hệ xã hội trong một lĩnh vực nhất định của đời sống xã hội được gọi là

**A.** Ngành luật. **B.** chế định pháp luật.

**C.** quy phạm pháp luật. **D.** cấu trúc pháp luật

**Câu 15:** Về cấu trúc hệ thống pháp luật bao gồm các ngành luật, các chế định pháp luật và các

**A.** quy phạm pháp luật. **B.** quyết định xử phạt.

**C.** thông tư liên tịch. **D.** nghị quyết liên tịch.

**Câu 16:** Nội dung nào sau đây thuộc cấu trúc hệ thống pháp luật?

**A.** chế định pháp luật **B.** quy tắc xử sự chung

**C.** quy định chung ở nhiều nơi **D.** áp dụng với tất cả các đối tượng

**Câu 17:** Về hình thức, hệ thống pháp luật được thể hiện qua các văn bản

**A.** quy phạm pháp luật. **B.** ngành luật.

**C.** chế định pháp luật. **D.** hệ thống pháp luật

**Câu 18:** Là người kinh doanh, ông A luôn áp dụng đầy đủ các biện pháp bảo vệ môi trường. Vậy, ông A đã thực hiện pháp luật theo hình thức nào dưới đây?

**A.** Thi hành pháp luật. **B.** Áp dụng pháp luật.

**C.** Sử dụng pháp luật. **D.** Tôn trọng pháp luật.

**Câu 19:** Phát hiện một cơ sở kinh doanh cung cấp thực phẩm không đảm bảo an toàn vệ sinh, T đã báo với cơ quan chức năng để kiểm tra và kịp thời ngăn chặn. T đã thực hiện hình thức

**A.** thi hành pháp luật **B.** tuân thủ pháp luật.

**C.** áp dụng pháp luật. **D.** sử dụng pháp luật.

**Câu 20:** Theo quy định của pháp luật, công dân **không** tuân thủ pháp luật khi thực hiện hành vi nào sau đây?

**A.** Từ chối kê khai thông tin dịch tễ. **B.** Ủy quyền nghĩa vụ bầu cử.

**C.** Hỗ trợ việc cấp đổi căn cước. **D.** Hỗ trợ người nhập cảnh trái phép.

**Câu 21:** Công dân thi hành pháp luật khi

**A.** ủy quyền nghĩa vụ bầu cử. **B.** hoàn thiện hồ sơ đăng kiểm.

**C.** tìm hiểu thông tin nhân sự. **D.** sàng lọc giới tính thai nhi.

**Câu 22:** Hành vi nào dưới đây thể hiện công dân sử dụng pháp luật?

**A.** Người kinh doanh trốn thuế phải nộp phạt.

**B.** Công ty X thực hiện nghĩa vụ đóng thuế theo quy định pháp luật.

**C.** Các bên tranh chấp phải thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình .

**D.** Anh A và chị B đến tòa án để li hôn.

**Câu 23:** Công dân tuân thủ pháp luật khi từ chối

**A.** sử dụng vũ khí trái phép. **B.** nộp thuế đầy đủ theo quy định.

**C.** bảo vệ an ninh quốc gia. **D.** thực hiện nghĩa vụ bầu cử.

**Câu 24:** Trong hệ thống pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, văn bản pháp luật nào có giá trị pháp lý cao nhất?

**A.** Hiến pháp. **B.** Luật nhà nước.

**C.** Luật tổ chức Quốc hội. **D.** Luật tổ chức Hội đồng nhân dân.

**Câu 25:** Hiến pháp đầu tiên của nước ta được ban hành vào năm nào?

**A.** 1946. **B.** 1945. **C.** 1947. **D.** 1950.

**Câu 26:** Bản Hiến pháp hiện hành của nước ta là năm nào?

**A.** 2013. **B.** 1980. **C.** 1992. **D.** 2001.

**Câu 27:** Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là văn bản quy phạm pháp luật do

**A**. Chủ tịch nước ban hành **B**. Quốc hội ban hành.

**C**. Thủ tướng chính phủ giới thiệu. **D**. Mặt trận tổ quốc ban hành

**Câu 28:** Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định những vấn đề

**A.** cơ bản và quan trọng nhất. **B.** cơ bản và cụ thể hóa mọi vấn đề.

**C.** quan trọng nhất đối với ngân sách. **D.** quan trọng nhất đối với Đảng.

**Câu 29:** Hiến pháp là đạo luật cơ bản của Nhà nước, các quy định trong Hiến pháp mang tính

A. tuyên ngôn. B. bất biến. C. kinh tế. D. kinh doanh.

**Câu 30:** Hiến pháp là đạo luật cơ bản của Nhà nước, các quy định trong Hiến pháp mang tính

**A.** cương lĩnh. **B.** cương quyết. **C.** thương mại. **D.** vĩnh cửu.

**Câu 31:** Hiến pháp là đạo luật cơ bản của Nhà nước, các quy định trong Hiến pháp mang tính tuyên ngôn, góp phần

**A.** tăng thu ngân sách. **B.** tăng tính quyền lực.

**C.** điều chỉnh chung. **D.** điều chỉnh cụ thể

**Câu 32:** Về chế độ chính trị, Hiến pháp 2013 đã khẳng định quyền lực tối cao của nhà nước là thuộc về

**A.** Quốc hội. **B.** Chủ tịch nước. **C.** Chính phủ. **D.** Đảng Cộng sản.

**Câu 33:** Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam là

**A.** một nước độc lập, có chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ.

**B.** một nước độc lập, tự do, có chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ.

**C.** một nước xã hội chủ nghĩa, có chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ.

**D.** một nước độc lập xã hội chủ nghĩa, có chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ.

**Câu 34:** Điều 1, Hiến pháp 2013 khẳng định, Nhà nước Việt Nam là Cộng hòa xã hội chủ nghĩa, nội dung này đã Hiến định vấn đề nào dưới đây về mặt chế độ chính trị?

**A.** Chính thể. **B.** Chủ quyền. **C.** Lãnh thổ. **D.** Đảng chính trị.

**Câu 35:** Hiến pháp 2013 khẳng định nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là một nước

**A.** độc lập. **B.** trung lập. **C.** phụ thuộc. **D.** liên kết.

**Câu 36:** Chủ thể nào dưới đây bảo đảm và phát huy quyền làm chủ của nhân dân?

**A.** Nhà nước. **B.** Chính phủ.

**C.** Quốc hội. **D.** Đảng Cộng sản Việt Nam.

**Câu 37:** Khi đề cập đến lãnh thổ của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Hiến pháp 2013 **không** quy định nội dung nào dưới đây?

**A.** Đất liền. **B.** Hải đảo. **C.** Vùng trời. **D.** Vùng núi.

**Câu 38:** Lãnh thổ của Việt Nam được quy định như thế nào trong Hiến pháp?

**A.** Thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ bao gồm vùng đất, vùng trời và vùng biển.

**B.** Thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ bao gồm đất liền, hải đảo, vùng biển, vùng trời.

**C.** Độc lập và thống nhất lãnh thổ bao gồm vùng đất, vùng trời và vùng biển.

**D.** Độc lập và thống nhất lãnh thổ bao gồm đất liền, hải đảo, vùng biển, vùng trời.

**Câu 39:** Hiến pháp năm 2013 quy định lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam bao gồm

**A.** Đất liền, vùng biển và vùng trời.

**B.** Đất liền, vùng đất và vùng trời.

**C.** Đất liền, hải đảo, vùng biển và vùng trời.

**D.** Đất liền, vùng đất, vùng biển và vùng trời.

**Câu 40:** Công dân được tham gia bầu cử và ứng cử vào Quốc hội là thực hiện tốt quyền con người trên lĩnh vực nào dưới đây?

**A.** Chính trị. **B.** Kinh tế. **C.** Văn hóa. **D.** Xã hội.

**Câu 41:** Theo quy định của pháp luật, mọi công dân nếu đủ điều kiện đều được tham quản lý nhà nước và xã hội là góp phần thực hiện tốt quyền con người trên lĩnh vực

**A.** Chính trị. **B.** Dân sự **C.** Đối ngoại. **D.** Xã hội.

**Câu 42:** Theo quy định của pháp luật, mọi công dân nếu đủ điều kiện đều được tham quản lý nhà nước và xã hội là góp phần thực hiện tốt quyền con người trên lĩnh vực

**A.** Chính trị. **B.** Dân sự **C.** Đối ngoại. **D.** Xã hội.

**Câu 43:** Theo nội dung của Hiến pháp 2013, quyền nào dưới đây phản ánh quyền của công dân trên lĩnh vực chính trị?

**A.** Quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội.

**B.** Quyền tự do đi lại, tự do lập hội.

**C.** Quyền từ chối thừa kế.

**D.** Quyền cư trú hợp pháp.

**Câu 44:** Theo nội dung của Hiến pháp 2013, quyền nào dưới đây phản ánh quyền của công dân trên lĩnh vực chính trị?

**A.** Quyền bầu cử, ứng cử. **B.** Quyền tự do kết hôn.

**C.** Quyền tự do li hôn. **D.** Quyền cư trú hợp pháp.

**Câu 46:** Theo quy định của Hiến pháp và pháp luật, trên lĩnh vực chính trị, mọi công dân đều có quyền được

**A.** tham gia quản lý nhà nước và xã hội. **B.** cấp vốn để sản xuất kinh doanh.

**C.** chia đều cổ tức cổ phần. **D.** tự do đi lại bất cứ đâu.

**Câu 47:** Theo quy định của Hiến pháp 2013, một trong những quyền cơ bản của công dân trên lĩnh vực chính trị là quyền

**A.** tự do báo chí. **B.** lựa chọn nghề nghiệp.

**C.** bí mật thư tín. **D.** cư trú hợp pháp.

**Câu 48:** Theo quy định của Hiến pháp 2013, trên lĩnh vực dân sự, mọi công dân đều có quyền được

**A.** ứng cử vào Hội đồng nhân dân **B.** pháp luật bảo hộ về tính mạng.

**C.** bầu cử đại biểu Quốc hội. **D.** tự do lập hội, tự do đi lại.

**Câu 49:** Theo quy định của pháp luật, mọi công dân đều có quyền được đảm bảo an sinh xã hội là nội dung cơ bản của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về quyền con người trên lĩnh vực

**A.** xã hội. **B.** kinh tế. **C.** chính trị. **D.** giáo dục.

**Câu 50:** Theo Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, mọi công dân đều có nghĩa vụ

**A.** học tập. **B.** tham gia quản lý nhà nước và xã hội.

**C.** thực hiện tự do ngôn luận. **D.** tiếp cận thông tin báo chí.

**Câu 51:** Một trong những nghĩa vụ cơ bản của công dân theo Hiến pháp nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là mọi công dân theo quy định của pháp luật đều phải tham gia

**A.** sáng tác văn học nghệ thuật. **B.** bảo vệ Tổ quốc .

**C.** tự do tín ngưỡng. **D.** nghiên cứu khoa học.

**Câu 52:** Về mặt kinh tế, Hiến pháp 2013 khẳng định, Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam xây dựng nền kinh tế

**A.** phụ thuộc vào thế giới. **B.** độc lập, tự chủ.

**C.** tách biệt với thế giới. **D.** có tính lệ thuộc cao.

**Câu 53:** Trên lĩnh vực văn hóa, Hiến pháp 2013 khẳng định mục tiêu của việc xây dựng con người Việt Nam đó những những công dân

**A.** có kỹ năng làm việc nhóm. **B.** giàu có về kinh tế.

**C.** giàu lòng yêu nước. **D.** có thói quen tự lập.

**Câu 54:** Trên lĩnh vực giáo dục, Hiến pháp 2013 khẳng định phát triển giáo dục là

**A.** quốc sách hàng đầu. **B.** nhiệm vụ quan trọng.

**C.** chính sách ưu tiên. **D.** nhiệm vụ thứ yếu.

**Câu 55:** Theo quy định của Hiến pháp 2013, việc học sinh tích cực tham gia chương trình “ đổi giấy lấy cây” là góp phần thực hiện tốt chính sách nào dưới đây?

**A.** Dân số. **B.** Giải quyết việc làm.

**C.** Giáo dục – đào tạo. **D.** Tài nguyên – môi trường.

**II. CÂU HỎI TỰ LUẬN**

**Câu 1.** Em hãy đánh giá hành vi thực hiện pháp luật của bản thân trong thời gian qua và đề ra ít nhất 3 điều cần phát huy, 3 điều cần thay đổi.

**Câu 2: Em hãy cho biết những hành vi sau ứng với những hình thức thực hiện pháp luật nào. Vì sao?**

a. Không sử dụng điện thoại khi điều khiển xe máy.

b. Thực hiện nghĩa vụ đóng thuế.

c. Lựa chọn nghề nghiệp, công việc và nơi làm việc.

d. Xét xử các hành vi vi phạm pháp luật hình sự.

**Câu 3:** A là học sinh giỏi nhưng vì hoàn cảnh khó khăn nên A có ý định nghỉ học để phụ giúp gia đình. Sau khi nắm được thông tin, quỹ khuyến học tại địa phương quyết định trao học bổng cho A, A rất mừng và hứa ra sức học tập để sau này trở thành công dân tốt, đóng góp cho xã hội.

a. Theo em, A đã được đảm bảo thực hiện quyền gì?

b. Học tập có phải là nghĩa vụ của công dân không? Vì sao?

**Câu 4:**  Hiến pháp quy định “Công dân có quyền và nghĩa vụ học tập”. Phù hợp với Hiến pháp, Luật Giáo dục khẳng định quy định chung: “Mọi công dân không phân biệt dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng, nam nữ, nguồn gốc gia đình, địa vị xã hội, hoàn cảnh kinh tế đều bình đẳng về cơ hội học tập”.

*Sự phù hợp của Luật giáo dục với Hiến pháp thể hiện vai trò và vị trí như thế nào của Hiến pháp?*

**Câu 5:**  Trên cơ sở quyền tự do kinh doanh của công dân, ông K đã gửi hồ sơ đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền để đăng kí thành lập doanh nghiệp tư nhân. Sau khi tiếp nhận hồ sơ của ông K, cơ quan đăng kí kinh doanh huyện X đã kiểm tra và cấp cho ông giấy chứng nhận đăng kí kinh doanh.

Em hãy phân tích để làm rõ các hình thức thực hiện pháp luật được đề cập trong tình huống trên?

**Câu 6:**  Em có nhận xét gì về hành vi của các nhân vật, tổ chức trong những trường hợp sau?

a. Ông S và con trai thường xuyên dùng kích điện đánh bắt cá trên sông.

b. Bà H nhập hàng hóa kém chất lượng, không rõ nguồn gốc về bán cho người dân.

c. Trường T tổ chứ cho học sinh tham quan triễn lãm khoa học công nghệ của thành phố.